

KINH THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN

QUYỂN 6

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy hỏi Thiên tử Bất Thoái Chuyển:

–Này Thiên tử! Thế nào là Bồ-tát đạt tinh tấn kiên cố?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Bồ-tát đối với các pháp mà không thấy một tướng, không thấy khác tướng. Đó gọi là Bồ-tát đạt tinh tấn kiên cố. Bồ-tát đối với các pháp không hủy hoại pháp tánh, không chấp trước, không đoạn trừ, không tăng, không giảm, không thấy sự cấu, tịnh ra ngoài pháp tánh. Đó gọi là tinh tấn kiên cố bậc nhất, cho nên thân tâm Bồ-tát không có lay động.

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền khen ngợi Thiên tử Bất Thoái Chuyển:

–Lành thay, lành thay!

Rồi Ngài nói với Phạm thiên Thắng Tư Duy:

–Như Thiên tử Bất Thoái Chuyển vừa nói về thân tâm không lay động là tinh tấn kiên cố bậc nhất.

Này Phạm thiên! Như Lai nhớ lại về thuở quá khứ đã từng thực hành tất cả mọi việc đều tinh tấn kiên cố, trì giới Đâu-đà, tôn trọng cúng dường các Đức Như Lai, nhưng chẳng được các Ngài thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, ta thường ở nơi thanh vắng, thiền tọa suy tư, tu tập đa văn, thương yêu chúng sinh, thường cung cấp mọi vật dụng cho họ, mọi việc khổ hạnh khó làm ta đều siêng năng tinh tấn thực hành, nhưng cũng không được các Đức Như Lai thọ ký, vì do bấy giờ ta trụ nơi thân, khẩu, ý để phát khởi tinh tấn.

Này Phạm thiên! Ta về sau này đã tạo được sự tinh tấn kiên cố như lời Thiên tử vừa nói, nên mới được Phật Nhiên Đăng Như Lai thọ ký về đời vị lai sẽ làm Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni.

Này Phạm thiên! Nếu có Bồ-tát nào muốn được Như Lai thọ ký cho, thì nên tu hành tinh tấn kiên cố như lời Thiên tử vừa nói, phải đối với các pháp không dấy khởi sự vướng chấp nơi tinh tấn.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là ba đời bình đẳng tinh tấn?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Tâm quá khứ đã diệt, tâm vị lai chưa đến, tâm hiện tại thì vô trụ. Nếu pháp đã diệt thì không còn phát khởi, nếu pháp chưa đến tức tướng không sinh, nếu pháp chẳng trụ tức trú nơi thật tướng. Hễ là như vậy, thì chẳng quá khứ, chẳng vị lai và chẳng hiện tại. Không quá khứ, vị lai và hiện tại, đó gọi là tự tánh. Mà tự tánh như vậy tức là không sinh.

Này Phạm thiên! Đấy tức là ba đời bình đẳng tinh tấn có thể khiến cho Bồ-tát mau được thọ ký.

Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát thành tựu pháp nhẫn nhục như vậy, tin tất cả các pháp không có chỗ xả bỏ, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Bồ thí. Tin tất cả các pháp không có các lậu, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Trì giới. Tin tất cả các pháp không bị tổn hại, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Nhẫn nhục. Tin tất cả các pháp không có chỗ phát khởi, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Siêng năng hành hóa. Tin tất cả các pháp là bình đẳng, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Thiên định. Tin tất cả các pháp không có phân biệt, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn Bát-nhã.

Này Phạm thiên! Bồ-tát tin nơi các pháp không tăng, không giảm, không tà, không chánh, thường xuyên bố thí mà không cầu báo ân, luôn giữ gìn giới cấm không có tham chấp, hành trì nhẫn nhục, biết rõ trong ngoài đều không, thực hành tinh tấn, biết rõ không có chốn phát khởi, tu tập thiên định, không có chỗ nương tựa, tu hành Bát-nhã, không có chỗ chấp thủ nơi tướng.

Này Phạm thiên! Bồ-tát thành tựu pháp nhẫn như vậy, tuy đối với tất cả các pháp có hiện bày sự tu hành, nhưng không hề cấu nhiễm, đó gọi là người được các pháp bình đẳng. Bồ-tát không bị các pháp thế gian, như được, mất; khen, chê; ca tụng, hủy báng; khổ, vui làm lay động. Bồ-tát phải vượt ra ngoài các pháp thế gian, cũng không nên tự cao và tự ti, không vui, không buồn, không vọng động, không phóng dật, không có hai tâm, xa lìa các kiến chấp, được pháp không hai, đối với chúng sinh chấp thuận hai kiến chấp thì khởi tâm thương yêu, tìm cách giáo hóa các chúng sinh ấy mà thọ nhận thân tướng. Đó gọi là tinh tấn kiên cố bậc nhất, là đặc nhẫn vô ngã. Nhẫn nhục đối với chúng sinh phát khởi tâm thương yêu để giáo hóa họ.

Lúc Đức Như Lai giảng nói về pháp đại tinh tấn như vậy, có tám ngàn Bồ-tát được pháp Nhẫn vô sinh và đều được Ngài thọ ký thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tuy mỗi vị ở các cõi khác nhau, nhưng đồng thành Phật đạo và cùng một danh hiệu là Tinh Tấn Kiên Cố.

Bấy giờ, Tuệ mạng Đại Ca-diếp ở trong chúng hội, liền đến bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như rộng lớn muốn làm mưa thì nó thường mưa ở những nơi biển rộng, ngoài ra nó không mưa các nơi khác. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, thường đem mưa pháp lớn rưới lên những ai có tâm rộng lớn. Ngoài ra các vị không giảng nói cho người có tâm nhỏ hẹp.

Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông vừa nói! Các rồng chúa sở dĩ không mưa xuống cõi Diêm-phù-đề không phải là chúng ích kỷ, nhưng do nơi chốn đó không thể chứa hết lượng mưa lớn. Vì sao? Vì giọt mưa của rồng chúa lớn như trục xe, ở trong cõi Diêm-phù-đề không thể dung nạp hết. Nếu có mưa xuống cõi ấy thì nơi các thành ấp, xóm làng, rừng núi, ao hồ đều trôi nổi như chiếc lá táo. Cho nên rồng chúa không mưa xuống cõi Diêm-phù-đề.

Này Ca-diếp! Các vị Bồ-tát này không tuôn mưa pháp xuống nơi các chúng sinh khác, không phải vì tâm ích kỷ, mà do các chúng sinh ấy không có đủ khả năng để lãnh hội các pháp này. Do ý nghĩa đó các vị Bồ-tát thường đối với những ai có trí tuệ sâu rộng vô lượng, vô biên, với tâm rộng lớn như biển mới ban bố pháp vũ vô thượng không thể nghĩ bàn ấy.

Này Ca-diếp! Giống như biển lớn có thể chứa được lượng mưa hạt lớn như trục xe mà không có tăng không có giảm. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, đối với một kiếp, hoặc trăm kiếp, hoặc nghe lãnh hội, hoặc giảng nói pháp môn an nhiên trong lặng không tăng, không giảm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn chứa đựng được nước của hàng trăm con sông chảy vào, nhưng đều hòa chung thành một vị mặn. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, dù nghe rất nhiều pháp, lãnh hội vô số luận nghị, nhưng đều tin hiểu chỉ có một vị, đó là vị không.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn thanh tịnh, không cấu uế, các dòng sông đục dơ đổ vào đều trở thành trong sạch. Các vị Bồ-tát ở đây cũng lại như vậy, có thể làm thanh tịnh tất cả các thứ phiền não, sân hận, oán hại, cấu bẩn.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn rất là sâu rộng không đáy, không thể đo lường được. Các vị Bồ-tát ấy cũng lại như vậy đều có thể đi vào pháp tướng thâm diệu. Tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật đều không có sánh được.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn chứa đựng được rất nhiều nước và có nhiều ngọc quý. Các vị Bồ-tát ấy cũng lại như vậy đều đã tích tụ được vô lượng pháp, vô lượng trí tuệ, vô lượng pháp bảo. Do những ý nghĩa trên nên nói tâm của các vị Bồ-tát rộng lớn như biển cả.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn tích tụ vô lượng các loại ngọc báu. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, tất cả đều thâm nhập vào vô số pháp môn để tu hành, tích tập các pháp bảo và làm phát sinh vô lượng tụ pháp bảo.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn sinh ra ba loại báu: Một là thiếu giá, hai là đại giá, ba là vô giá. Các vị Bồ-tát giảng nói pháp cũng lại như vậy, tùy theo chúng sinh có căn tánh lanh hay chậm để giáo hóa khiến chúng được giải thoát. Có khi dùng pháp Tiểu thừa khiến được giải thoát, có khi dùng pháp Trung thừa khiến được giải thoát, có khi dùng pháp Đại thừa khiến cho chúng sinh được giải thoát.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn trọn không thiên vị cho một chúng sinh nào mà có. Các vị Bồ-tát ấy cũng lại như vậy, không vì riêng một chúng sinh nào mà phát tâm Bồ-đề.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn dần dần chuyển thành sâu, dần dần hợp như ý muốn. Các vị Bồ-tát ấy cũng lại như vậy, dần dần hướng đến Nhất thiết trí thâm diệu, dần dần tùy thuận ý muốn.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn không dung chứa tử thi qua đêm. Các vị Bồ-tát ấy cũng lại như vậy, không dung chứa tâm của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, cũng không dung chứa những người có tâm tham lam, phá giới, điên cuồng, giận dữ, lưỡi biếng, loạn động, ngu si, kiến chấp nơi ngã, nhân chúng sinh...

Này Ca-diếp! Ví như lúc kiếp tận thế giới này bị lửa thiêu đốt, thì các ao hồ, sông ngòi, khe suối đều khô cạn trước, sau đó, biển lớn mới khô cạn. Lúc chánh pháp bị hủy diệt cũng lại như vậy, những ai hành theo chánh pháp của đạo nhỏ thì bị diệt trước, sau đó mới hủy diệt chánh pháp của các vị Bồ-tát với tâm rộng lớn như biển.

Này Ca-diếp! Các vị Bồ-tát ấy thà bỏ thân mạng, chớ không xả bỏ chánh pháp.

Này Ca-diếp! Nước trong biển lớn có thể khô cạn, nhưng chánh pháp thâm diệu của các vị Đại Bồ-tát thì không bao giờ diệt tận.

Này Ca-diếp! Ông cho là các vị Bồ-tát làm mất chánh pháp chăng? Chớ nên nghĩ như vậy.

Này Ca-diếp! Giống như trong biển lớn kia có ngọc báu kim cang gọi là Tập chúng bảo. Ngọc báu này ở trong biển lớn của ngàn thế giới, khi nó chuyển thành ngọc báu kim cang ma-ni cho đến khi mặt trời thứ bảy hiện ra, ngọn lửa dữ bùng cháy, trên đến cõi trời Phạm thế mà ngọc ma-ni ấy không bị cháy, không bị mất. Nếu đem châu báu

này đến một biển lớn của thế giới khác mà làm cho thế giới ấy bị cháy, thì việc này không thể xảy ra. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, khi chánh pháp bị hủy diệt, có bảy loại tà pháp xuất hiện. Bảy giờ, các vị Bồ-tát mới đi đến các phương khác. Bảy loại tà pháp ấy là:

1. Luận sư ngoại đạo.
2. Tri thức ác.
3. Hạng lạm dụng đạo pháp theo nẻo tà.
4. Náo loạn lẫn nhau.
5. Vào rừng gai tà kiến.
6. Không thể phá trừ căn bất thiện.
7. Không có người chứng đắc pháp.

Khi bảy loại tà pháp này xuất hiện giữa đời, các vị Bồ-tát ấy biết các chúng sinh không thể độ được, lúc ấy mới sinh về quốc độ của các Đức Phật khác để thường được gặp Phật, nghe pháp và giáo hóa chúng sinh làm tăng trưởng thiện căn.

Này Ca-diếp! Ví như biển lớn làm nơi sinh sống của vô lượng chúng sinh, làm cho mọi người đều được an vui. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, làm nơi nương tựa của chúng sinh, khiến họ đạt được an lạc nơi cõi trời, người và Niết-bàn.

Này Ca-diếp! Ví như nước trong biển lớn rất là mặn, các chúng sinh ở nơi khác đến không thể uống được. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, các ma, ngoại đạo không làm hại được.

Này Ca-diếp! Ví như chúng sinh ở trong biển lớn không tìm nước ở nơi khác để uống, mà chỉ uống nước mặn của biển. Các vị Bồ-tát cũng lại như vậy, không cần tìm cầu pháp vị ở nơi khác để uống, mà chỉ tự uống pháp vị của chư Phật.

Bảy giờ, Tôn giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Biển lớn sâu rộng còn có thể đo lường được, nhưng các vị Bồ-tát, thì tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác không thể đo lường được. Do vậy nói tâm của các vị Bồ-tát giống như hư không.

Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Nước trong biển lớn nơi hằng hà sa số thế giới có thể đo lường được, nhưng trí tuệ rộng lớn của các vị Bồ-tát không thể đo lường được.

Lúc này, Đức Thế Tôn bèn dùng kệ để nhắc lại ý nghĩa trên:

*Ví như biển lớn chứa tất cả
Nước khắp mọi nơi cũng chẳng đầy
Những vị Bồ-tát này cũng vậy
Thường cầu chánh pháp không chán đủ.
Ví như biển lớn nhận các sông
Tất cả chảy về không thừa thiếu
Những vị Bồ-tát cũng như vậy
Nghe pháp thâm diệu không tăng giảm.
Ví như biển lớn tánh không đục
Nước bản chảy vào đều lắng trong
Các vị Bồ-tát cũng như vậy
Làm tịnh tất cả phiền não cấu.
Ví như biển lớn sâu không đáy
Những vị Bồ-tát này cũng vậy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trí tuệ, công đức không hạn lượng
Tất cả ngoại đạo chẳng thể biết.
Ví như biển lớn chỉ một vị
Trăm sông đổ vào chẳng đổi thay
Các vị Bồ-tát cũng như vậy
Nghe, thọ nhận pháp một vị không.
Ví như biển lớn trong thế giới
Không chỉ vì một chúng sinh nào
Các vị Bồ-tát cũng như vậy
Vì khắp tất cả phát tâm đạo.
Như biển châu báu gọi Tập bảo
Nhờ đáy mà có nhiều châu báu
Bảo tụ Bồ-tát cũng như vậy
Từ Bồ-tát bảo xuất Tam bảo.
Ví như biển lớn có ba báu
Mà biển lớn ấy không phân biệt
Bồ-tát thuyết pháp cũng như vậy
Ba thừa độ thoát không ta, người.
Ví như biển lớn dần dần sâu
Những Bồ-tát này cũng như vậy
Quyết tu công đức vì chúng sinh
Dần dần vào sâu pháp Đại thừa.
Biển lớn không dung chứa tử thi
Những Bồ-tát này cũng như vậy
Phát tâm thanh tịnh nguyện Bồ-đề
Không dung nạp Thanh văn, Duyên giác.
Ví như biển lớn có châu báu
Khi kiếp thiêu cháy ngọc không cháy
Bồ-tát trong khi pháp sắp diệt
Đạt trí hộ trì khiến không diệt.
Như châu báu kia không cháy mất
Chuyển đến biển lớn ở phương khác
Biết các chúng sinh không pháp khí
Bồ-tát tuệ sáng đến cõi khác.
Ba ngàn thế giới lúc sắp diệt
Lửa kiếp bốc lên đốt đất trời
Trăm sông ngàn suối đều khô trước
Sau đó đại dương mới cạn kiệt.
Người hành đạo nhỏ cũng như vậy
Lúc pháp sắp diệt thì diệt trước
Bồ-tát dũng mãnh không tiếc thân
Hộ trì chánh pháp không để diệt.
Phật còn tại thế hay diệt độ
Tam bảo trong tâm không thể diệt
Tâm sâu thanh tịnh trụ nơi pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Dùng pháp thiện ấy tu hành đạo.
Trăm ngàn chúng sinh sống trong biển
Biển có, không vì một loài nào
Bồ-tát phát tâm cũng như vậy
Vì độ tất cả các chúng sinh.
Mười phương thế giới các biển lớn
Lượng nước rất nhiều có thể lường
Nẻo hành đạo của các Bồ-tát
Thanh văn, Duyên giác không thể lường.
Mười phương thế giới cõi hư không
Hư không còn có thể lường tính
Bồ-tát hành trì hư không giới
Rộng lớn vô biên khó lường xét.
Ca-diếp nên biết các Bồ-tát
Tâm dũng mãnh, tinh tấn, kiên cố
Ước nguyện làm Phật độ chúng sinh
Chẳng thể bằng họ huống là hơn.
Khối báu công đức như biển lớn
Là ruộng phước tốt nên cúng dường
Cũng là đại y vương tối thượng
Chữa trị tất cả bệnh chúng sinh.
Là nơi nương tựa và cứu độ
Bến bãi, đèn sáng, đạo cứu cánh
Mắt thế gian nhìn rõ vô minh
Được mắt tức được uống cam lồ.
Là các pháp vương của thế gian
Là trí quyết đoán của Đế Thích
Là hành bốn Thiên của Đại phạm
Là chuyển pháp luân của Phạm thiên.
Là bậc dẫn đường, trí tuệ lớn
Chỉ rõ nẻo tà, đạo chân chánh
Dũng mãnh trú trong đại Bồ-đề
Trong lặng diệt trừ phiền não cấu.
Tịnh tu pháp thiện như trăng rằm
Ánh sáng tỏa khắp như mặt trời
Trí tuệ Bồ-tát luôn tăng trưởng
Như tiếng sấm lớn tuôn mưa pháp.
Như sư tử chúa không sợ hãi
Tâm thường điều phục như voi chúa
Bồ-tát kiên cố như Tu-di
Tất cả các ma không thể phá.
Xa lìa cấu bẩn, trong như nước
Có đủ uy mãnh là như lửa
Không có chướng ngại là như gió
Không thể lay động như mặt đất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát xa lìa tâm hạn hẹp
Trừ gốc ngã mạn và tham, ganh
Như cây thuốc tốt không phân biệt
Tám pháp thế gian không cấu nhiễm.
Bồ-tát giống như hoa Ưu-đàm
Ngàn vạn ức kiếp không thể thấy
Biết báo ân sâu của chư Phật
Chủng tử Phật tánh không đoạn diệt.
Hành từ kiên cố tâm đại Bi
Dùng tâm hỷ xả để vượt qua
Lìa xa tâm ý về năm dục
Thường cầu tài bảo của pháp Phật.
Hành trì bố thí là hơn hết
Giữ gìn giới luật không người bằng
Khéo sống nhẫn nhục không gì hơn
Siêng năng tinh tấn không mệt mỏi.
Hành thiện đầy đủ các thân thông
Đi đến vô lượng quốc độ Phật
Thường gặp chư Phật và nghe pháp
Như điều nghe rồi nói cho người.
Khéo biết nẻo hành nơi chúng sinh
Tùy theo căn tánh lạnh hay chậm
Gọi là khéo biết lực phương tiện
Là thấp đèn tuệ được cứu vớt.
Có thể hiểu biết tất cả pháp
Thấu rõ chúng sinh được giải thoát
Tu hành kiên cố biết như thật
Nhờ đấy nên biết rõ như thật.
Quan sát đúng đối với các pháp
Từ đâu đến và đi về đâu
Khéo biết các pháp không đến, đi
Thường trú pháp tánh, không hề động.
Thấy pháp hữu vi đều là không
Tăng trưởng đại Bi cứu muôn loài
Vọng tưởng phiền não nên chịu khổ
Vì nhằm cứu độ nên tu tập.
Phàm phu phân biệt ta, của ta
Nên phải sống trong các tà kiến
Bồ-tát hiểu thật tướng các pháp
Trừ các kiến chấp, thuyết giảng pháp.
Vô thường là thường, không tịnh, tịnh
Vô ngã cho ngã, khổ cho vui
Phàm phu điên đảo nên tham chấp
Sinh tử đời trước không biết được.
Biết rõ pháp điên đảo như vậy

*Không ngã không nhân không chúng sinh
Như vậy Bồ-tát tu chánh đạo
Vô thường, không lạc, vô ngã tịnh.
Ca-diếp nên biết! Bồ-tát này
Ta thường khen ngợi các công đức
Nẻo hành hóa ấy không thể hết
Giống như hạt bụi giữa trái đất.
Phát tâm Bồ-đề không thoái chuyển
Ba ngàn đại thiên vật cúng dường
Có sự cúng dường hơn hiện tại
Người ấy đáng thọ cúng dường này.
Nếu người phát tâm nguyện làm Phật
Tức là cung kính cúng dường ta
Phật quá khứ, hiện tại, vị lai
Cũng đều đã cung kính cúng dường.*

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Bồ-tát nên cung thỉnh Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri hộ trì pháp môn này, để chúng sinh đời sau nương vào oai lực của Đức Như Lai tu tập và phổ biến rộng khắp pháp môn ấy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Phạm thiên! Ý ông thế nào? Ông cho Đức Như Lai đối với pháp môn này có thật pháp, có giảng thuyết, có trình bày và có hộ trì chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Phạm thiên! Do đây ông nên biết, tất cả các pháp không thể diễn nói, không thể trình bày, không có hủy diệt, không có hộ trì. Nếu có sự ủng hộ pháp môn này thì như ủng hộ hư không.

Này Phạm thiên! Nếu có Bồ-tát nói: “Ta ủng hộ pháp môn này”, thì biết lời nói của vị Bồ-tát ấy là không đúng. Vì sao? Vì pháp môn này vượt ra ngoài tất cả mọi sự nói năng, nêu bày. Đó gọi là Bồ-tát ưa thích không tranh luận.

Này Phạm thiên! Nếu có Bồ-tát nào ở trong chúng hội này cho rằng: “Hôm nay ta được nghe pháp, thì biết Bồ-tát ấy tức chẳng phải là nghe pháp. Vì sao? Vì không chấp nơi sự nghe pháp mới gọi là nghe pháp.”

Phạm thiên hỏi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Bồ-tát dựa vào ý nghĩa gì mà nói không chấp vào chỗ nghe pháp mới gọi là nghe pháp?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Phạm thiên! Tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý không bị phiền não làm cấu nhiễm thì khi ấy mới gọi là nghe pháp. Vì sao? Vì khi ấy tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý sáu nhập ấy không bị đắm nhiễm theo sắc, thanh, hương, vị, xúc và pháp.

Bấy giờ, trong chúng hội có ba vạn hai ngàn Thiên tử, năm trăm Tỳ-kheo, ba trăm Tỳ-kheo-ni, tám trăm Ưu-bà-tắc, tám trăm Ưu-bà-di, nghe Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thuyết pháp như vậy đều đạt được pháp Nhẫn vô sinh và cùng nhau nói:

–Đúng vậy, đúng vậy, thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Đúng như lời Bồ-tát nói. Không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chấp nơi sự nghe pháp mới gọi là nghe pháp.

Khi ấy, Phạm thiên Thắng Tư Duy hỏi các vị Bồ-tát đã chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh:

–Các vị nói như thế là không lãnh hội pháp môn này sao?

Các vị Bồ-tát trả lời:

–Đúng như điều chúng tôi nghe, thì không lãnh hội mới gọi là nghe.

Phạm thiên hỏi:

–Các vị làm thế nào để nhận biết pháp môn này?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Do không nhận biết tức là nhận biết.

Phạm thiên hỏi:

–Các vị đã chứng đắc những pháp gì mà gọi là đạt được pháp Nhẫn vô sinh?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Do tất cả các pháp đều không thể chứng đắc. Do vậy, chúng tôi đạt được pháp Nhẫn vô sinh.

Phạm thiên hỏi:

–Các vị cho thế nào là tùy pháp hành?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Do chẳng tùy theo các hành tức là tùy pháp hành.

Phạm thiên hỏi:

–Chư vị có thể không thấu tỏ thông đạt pháp môn này chăng?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Tất cả các pháp chúng tôi thấy đều thông đạt, thấu tỏ, không còn phân biệt bỉ, ngã.

Bấy giờ, trong chúng hội có một vị Thiên tử tên là Vô Cấu, nói với Phạm thiên Thắng Tư Duy:

–Này Phạm thiên! Nếu có người chịu nghe pháp môn của kinh này mà không được Đức Như Lai thọ ký, thì tôi sẽ xin thọ ký cho đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì pháp môn này không hề mất nhân quả, mà có thể sinh ra tất cả các pháp thiện, có thể phá trừ ma oán, xa lìa mọi thương ghét, có thể làm cho tâm của chúng sinh được thanh tịnh, có thể khiến người có tín tâm đều được an vui. Đó là nhờ pháp môn này diệt trừ mọi sân hận, là chỗ tu hành của những người chân thiện, là chỗ hộ niệm của tất cả chư Phật, là pháp của tất cả hàng Trời, Người, A-tu-la ở thế gian đều cùng giữ gìn, là pháp môn nếu ai quyết định thực hành thì đạt đến quả vị không thoái chuyển. Là pháp môn chân thật không hư dối nên đi đến đạo tràng. Là pháp môn chân thật không điên đảo, có thể làm cho chúng sinh hiểu được pháp của chư Phật. Nhờ pháp môn này nên chuyển được pháp luân, đoạn trừ mọi thứ nghi ngờ, có thể mở bày được Thánh đạo. Nhờ pháp môn này các người cầu giải thoát đều phải khéo lắng nghe lãnh hội. Nhờ pháp môn này mà những ai muốn được các pháp Đà-la-ni nên khéo thọ trì. Do nơi pháp môn này giúp cho người cầu phước đức phải nên thuyết giảng. Những người cầu pháp lạc phải nên hộ trì pháp môn này, vì pháp môn ấy có thể đem lại cho mọi người sự an lạc lớn để đạt đến Niết-bàn. Vì pháp môn này làm cho ma ác, ngoại đạo không thể phá hoại người tu tập, vì ai hành trì pháp môn này có thể nhận sự cúng dường. Do pháp môn này khiến người có căn tánh lạnh lợi thực hành đều vui mừng. Vì pháp môn này làm cho người có trí chân thật đều được hoan hỷ. Vì pháp môn này có thể

ban cho mọi người trí tuệ, xa lìa các tà kiến. Vì pháp môn này có thể đem lại cho người trí sáng phá trừ ngu si. Do pháp môn này vẫn từ có thứ lớp, giúp cho người khéo thuyết giảng. Vì pháp môn này rất ráo, thiện xảo, tùy theo ý nghĩa mà thuyết giảng. Vì pháp môn này có nhiều lợi ích, giảng nói về Đệ nhất nghĩa đế. Vì pháp môn này là chỗ ham muốn của những người ưa thích đạo pháp. Vì pháp môn này khiến những người có trí tuệ không thể xa lìa. Vì pháp môn này là kho báu lớn của người hành trì bố thí. Vì pháp môn này là ao nước mát trong đối với những người nóng bức. Do pháp môn này có thể khiến đối với kẻ sân hận hay Từ bi, tâm đều bình đẳng. Do pháp môn này có thể làm cho người biếng nhác trở thành tinh tấn. Vì pháp môn này làm cho người vọng niệm đều đạt được thiền định. Vì pháp môn này đã ban cho người ngu si ánh sáng của Bát-nhã.

Này Phạm thiên! Vì pháp môn này luôn được tất cả chư Phật quý trọng.

Khi Thiên tử Vô Cấu thuyết giảng về pháp môn này thì khắp tam thiên đại thiên thế giới đều chấn động sáu cách.

Bấy giờ, Phật khen ngợi Thiên tử Vô Cấu:

–Lành thay, lành thay! Đúng như lời ông nói.

Khi đó, Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thiên tử Vô Cấu trong thời quá khứ đã ở nơi trú xứ của các Đức Như Lai nghe kinh này rồi sao?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Thiên tử Vô Cấu này nơi đời quá khứ ở chỗ sáu mươi bốn ức chư Như Lai đã được nghe pháp môn ấy. Lại trải qua bốn vạn hai ngàn kiếp về sau, Thiên tử Vô Cấu sẽ thành Phật hiệu là Vô Cấu Trang Nghiêm, cõi nước tên là Bảo trang nghiêm. Từ đây đến khi thành Phật, có Đức Phật nào xuất hiện nơi thế gian Thiên tử đều đem tất cả vật dụng dâng lên cúng dường, cùng lắng nghe pháp môn này.

Này Phạm thiên! Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người, không phải người... ở nơi pháp hội này đạt được pháp Nhẫn vô sinh đều được sinh về cõi nước Bảo trang nghiêm.

Lúc ấy, Thiên tử Vô Cấu bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con không cầu Bồ-đề, không nguyện Bồ-đề, không ham muốn Bồ-đề, không vui thích Bồ-đề, không suy nghĩ về Bồ-đề, không phân biệt về Bồ-đề, vậy tại sao Đức Như Lai thọ ký cho con?

Phật dạy:

–Này Thiên tử! Nếu lấy cỏ cây với thân, cành, lá ném vào trong lửa và nói: “Đừng cháy, đừng cháy! ”. Nếu nói như vậy mà không cháy thì không bao giờ có.

Này Phạm thiên! Bồ-tát cũng lại như vậy. Tuy không cầu Bồ-đề, không nguyện Bồ-đề, không ham muốn Bồ-đề, không vui thích Bồ-đề, không suy nghĩ về Bồ-đề, không phân biệt về Bồ-đề, thì biết vị Bồ-tát ấy đã được tất cả chư Phật thọ ký. Vì sao? Vì chư Bồ-tát không cầu Bồ-đề, không nguyện Bồ-đề, không ham muốn Bồ-đề, không vui thích Bồ-đề, không suy nghĩ về Bồ-đề, không phân biệt về Bồ-đề, tức được chư Phật thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc này, trong chúng hội có năm trăm Bồ-tát bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay chúng con không cầu Bồ-đề, không nguyện Bồ-đề, không ham muốn Bồ-đề, không vui thích Bồ-đề, không suy nghĩ về Bồ-đề, không phân biệt về Bồ-đề. Tất cả vừa bạch như vậy xong và nhờ thần lực của Phật, liền thấy ở phương trên

có tám vạn bốn ngàn Đức Phật thọ ký cho đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, năm trăm Bồ-tát bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có, thật là hiếm có, Như Lai khéo thuyết giảng pháp. Nếu Bồ-tát không cầu Bồ-đề, không nguyện Bồ-đề, không ham muốn Bồ-đề, không vui thích Bồ-đề, không suy nghĩ về Bồ-đề, không phân biệt về Bồ-đề, thì biết Bồ-tát ấy đã được chư Phật thọ ký. Bạch Thế Tôn! Chúng con thấy nơi phương trên với tám vạn bốn ngàn Đức Phật đã thọ ký cho chúng con đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Cúi xin Đức Thế Tôn hộ trì cho pháp môn này được trang nghiêm và tồn tại mãi mãi trong cõi Diêm-phù-đề. Nếu có thiện nam, thiện nữ nào được nghe pháp môn này, giả sử có vô số các thứ ma muốn phá hoại, thì cũng không thể phá hoại được. Nếu ai thọ trì pháp môn này, thì có thể phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Đúng vậy, đúng vậy! Ông nên lắng nghe, vì pháp môn này tồn tại lâu ở thế gian nên ta bảo ông hãy kêu gọi các bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Cưu-bà-n-trà... nên đọc tụng thần chú và thường ủng hộ pháp môn ấy. Nếu có các Pháp sư, thiện nam, thiện nữ đọc tụng thần chú ấy thì chư Thiên, rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Cưu-bà-n-trà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... thường theo hộ vệ. Nếu có thiện nam, thiện nữ nào đi trên đường bị lạc, hoặc ở nơi làng xóm, hoặc nơi đồng vắng, hoặc trong phòng táng, hoặc nơi nhà yên vắng, hoặc nơi chốn kinh hành, hoặc trong chúng hội đọc câu thần chú này, thì các vị thần thường theo hộ vệ, tạo mọi diệu lực nơi nhân duyên cho vị Pháp sư giỏi thuyết giảng với biện tài vô ngại kiên cố, không bao giờ quên, khiến các thứ oán tặc không thể đến phá hoại, mọi sự sinh hoạt đi, đứng, nằm, ngồi của vị Pháp sư đều được an nhiên, tốt đẹp.

Này Văn-thù-sư-lợi! Thần chú ấy là:

–Đa dật tha, ưu đầu lệ, đầu đầu lệ, ma lệ, giá lệ, ma cù giá lệ, thất ly, di hy, sơ ly di ly, hầu lâu hầu lâu hầu lâu ác bà lệ, bi đa địa khư khư lệ, khư lệ khư lệ khư nê, a tăng nê, già đề ma tử lệ, ma na, sa bà nê, bạt đại kiền đại, tát bà lưu đế, bà la bà già đế, tân đầu lệ. Nam-mô Phật đề ty tà, giá ly đế lệ. Nam-mô Đạt ma da, ni già sa ni. Nam-mô Tăng già da, sa bà hệ, đa ba bố, ty dụ ba thiên đa ni, tát bà ba ba ni, mai đề ly mê, tát bà phù đề ty da, tát đa ni ly trì thứ, bà lam hồng ma ba đồ, ma hà ly sư ty, bát la xa đá, đa đa la chỉ sắt thiên đế, tát bà già la hạ. Nam-mô tát bà Phật đề ty da, tất triển đố, mạn đá la, bát đại san bà hạ.

Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Nếu có Đại Bồ-tát nào muốn tu hành pháp môn thù thắng này thì nên thọ trì, đọc tụng thần chú này, chớ nên đùa cợt, tán loạn, mọi sự cử động luôn giữ tâm thanh tịnh, không chứa thức ăn dư thừa, luôn luôn ít ham muốn biết đủ, ở riêng một mình, xa lìa nơi chốn ồn ào, náo nhiệt, thường hành Từ bi, luôn vui với pháp thiện, không nên lừa dối, nói lời chân thật, ưa thích tọa thiền và thuyết pháp. Sống trong chánh niệm, thường xa lìa tà niệm, thích tu hạnh Đầu-đà, đối với được, mất không còn vui buồn, hướng đến Niết-bàn, nhằm chán sinh tử, tâm giữ bình đẳng, không có thương ghét, hòa hợp ly biệt, không tham luyến tự thân và tất cả của cải. Thành tựu đầy đủ các oai nghi, thường trì giới luật, dịu dàng luôn nhẫn nhục với lời nói ác, luôn tươi vui, thường hành điều thiện, hễ gặp người nào đều chào đón hỏi thăm, xả bỏ ngã mạn,

hòa đồng vui vẻ.

Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Các thiện nam đọc tụng thần chú, tu hành như vậy thì trong đời này bậc Pháp sư ấy đạt được mười thứ lực như sau:

1. Niệm lực: Tức là không quên các pháp.
2. Ý lực: Tức là phương tiện thiện xảo chọn lựa các pháp.
3. Pháp lực: Luôn tùy thuận kinh, hiểu rõ ý nghĩa.
4. Kiên cố lực: Thường giữ tâm Bồ-đề như pháp tu hành.
5. Tàm quý lực: Hộ trì ta và người khác.
6. Văn lực: Đầy đủ trí tuệ.
7. Đà-la-ni lực: Tất cả những gì nghe qua đều hành trì được.
8. Nhạo thuyết biện lực: Được các Đức Phật hộ niệm.
9. Thâm pháp lực: Đầy đủ năm thứ thần thông.
10. Pháp Nhẫn vô sinh lực: Mau được đầy đủ trí Nhất thiết trí.

Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Nếu Pháp sư nào có thể đọc tụng thần chú này và thực hành như vậy, thì biết vị Pháp sư ấy trong đời hiện tại đạt được mười Lực.

Lúc Như Lai thuyết giảng về diệu lực của thần chú này, có bốn vị đại thần vương đều kinh sợ, lông tóc dựng ngược, bèn cùng vô lượng quỷ thần quyến thuộc vây quanh đều đến trước Phật, cúi đầu đánh lễ và tác bạch:

–Bạch Thế Tôn! Bốn thần vương chúng con đã chứng đắc được quả Tu-đà-hoàn. Nếu có vị Pháp sư nào theo lời Phật dạy tinh tấn tu hành, chúng con thường bảo quyến thuộc, từ vị quan quân cho tới thần dân đều đến hộ trì vị Pháp sư ấy. Nếu có các thiện nam, thiện nữ nào hộ niệm, thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng pháp môn này thì bốn thần vương chúng con thường đến chỗ người ấy, hoặc ở thành ấp, thôn xóm đồng trống vắng, trong phòng, xuất gia, tại gia để hầu hạ cung cấp vật dụng, làm cho họ được an ổn, không có nhàm chán và khiến cho các Ma vương không thể đến quấy nhiễu.

Bạch Thế Tôn! Bất cứ ở nơi nào, bốn vị Thần vương chúng con đều thuận theo pháp môn ấy làm cho xung quanh nơi ấy cách trăm do-tuần hoặc là chư Thiên, con của chư Thiên; Rồng, con của Rồng; Dạ-xoa, con của Dạ-xoa; Cửu-bàn-trà, con của Cửu-bàn-trà hết thấy đều không thể đến quấy phá được.

Lúc ấy, Thiên vương Tỳ-lâu-bác-xoa nói kệ:

*Chúng quyến thuộc hiện có
Thân thích và thứ dân
Đều cùng nhau hộ vệ
Cúng dường Pháp sư ấy.*

Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-xoa nói kệ:

*Con là con Pháp vương
Từ pháp mà hóa sinh
Phật tử, người phát tâm
Con đều nên cúng dường.*

Thiên vương Đề-đầu-lại-trá nói kệ:

*Nếu có các Pháp sư
Trì kinh của chư Phật
Con thường theo hộ vệ
Rộng khắp cả mười phương.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên vương Tỳ-sa-môn nói kệ:

*Là người phát đạo tâm
Nên thọ sự cúng dường
Tất cả các chúng sinh
Đều không thể biết được.*

Khi đó, con của Thiên vương Tỳ-sa-môn tên là Thiện Thật, dâng lọng quý bằng bảy báu lên Đức Như Lai và nói kệ:

*Kính bạch Đức Thế Tôn
Con trì pháp môn này
Và rộng nói cho người
Tâm con luôn như vậy.
Đức Thế Tôn đều biết
Đời trước việc con làm
Mới đầu phát đạo tâm
Chí thành cầu Phật đạo.
Thế Tôn “Đảnh vô kiến”
Con dâng lọng quý này
Để mong được như vậy
Tướng tốt “Vô kiến đảnh”.
Xin đem tâm ái kính
Chiêm ngưỡng Đức Như Lai
Mong Bạc Lương Túc Tôn
Từ bi quan sát con,
Con cầu mắt Phật tịnh
Nguyện thấy A-dật-đa.
Thế Tôn bậc trí tuệ
Liên dùng kệ đáp lại:
Sau khi ông mạng chung
Liên sinh trời Đâu-suất
Từ cõi đó hạ sinh
Được thấy Phật Di-lặc.
Hai ngàn năm cúng dường
Mới được đi xuất gia
Đã được xuất gia rồi
Chuyên tịnh tu phạm hạnh.
Chư Phật trong Hiền kiếp
Tất cả đều được gặp
Cũng thấy đều cúng dường
Nương các Ngài tu hành.
Hơn sáu mươi ức kiếp
Ông thành tựu quả Phật
Danh hiệu là Bảo Cái
Quốc độ rất nghiêm tịnh.
Chỉ có Bồ-tát tăng
Thuyết giảng pháp vi diệu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thọ mạng trọn một kiếp
Phật ấy diệt độ rồi.
Chánh pháp trụ một kiếp
Tượng pháp trụ nửa kiếp
Pháp thanh tịnh thù thắng
An ổn các chúng sinh.*

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân cùng vô số trăm ngàn chư Thiên vây quanh, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có vị Pháp sư nào thọ trì pháp môn này, thì chúng con đều theo hộ vệ, cúng dường. Ở chỗ nào có đọc tụng, thuyết giảng pháp môn ấy thì chúng con cùng hàng quyến thuộc đến nghe và làm tăng thêm uy lực, không có lo sợ của vị Pháp sư, đồng thời khiến cho ý nghĩa thứ lớp của pháp không bị tổn thất.

Lúc này, con của Thích Đề-hoàn Nhân tên là Thiện Hộ đem lọng báu quý có các vật báu đan xen dâng lên Đức Thế Tôn và nói kệ:

*Con thường biết như thật
Việc đời trước Thế Tôn
Con cũng làm như vậy
Cầu Nhất thiết trí Phật.
Đức Thế Tôn xa xưa
Vật gì cũng bố thí
Con cũng làm như vậy
Xả bỏ vật mình có.
Con nay con Pháp Vương
Thọ trì pháp môn này
Nói rộng cho nhiều người
Báo ân Đức Như Lai.
Người thọ pháp môn ấy
Thì cũng giống như con
Con giúp đỡ người đó
Chứng đắc đạo Bồ-đề.
Thế Tôn, hàng Thanh văn
Không thể hộ trì pháp
Ở đời sau sợ hãi
Con hộ pháp môn này.
Thế Tôn an ủi con
Lại đoạn nghi chư Thiên
Con cũng muốn như vậy
Thành Phật như Thế Tôn.
Phật thông đạt trí tuệ
Thọ ký Nhất thiết trí:
Ông sau này thành Phật
Như ta nay không khác.
Hơn một ngàn ức kiếp
Lại trên trăm ức kiếp
Mới chứng đắc thành Phật*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Danh hiệu là Trí Thành.

Bấy giờ, chủ thế giới Ta-bà là Đại phạm Thiên vương bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào có thể thuyết giảng pháp môn này, thì con xả bỏ niềm vui của thiên đình đi đến cúng dường vị ấy. Vì sao? Vì pháp môn này phát sinh ra Đế Thích, Đại phạm Thiên vương và các bậc tôn quý.

Lại nữa, nếu có thiện nam, thiện nữ nào thuyết giảng pháp môn này thì sẽ được nhận sự cúng dường của Phạm thiên vương, tất cả hàng Trời, Người, A-tu-la ở thế gian.

Thiên vương Diệu Phạm nói kệ:

*Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
Thiện nam và thiện nữ
Thọ trì pháp môn này
Chỗ thế gian cúng dường.
Cho đến có một người
Thực hành pháp môn ấy
Con Thiên vương Diệu Phạm
Phải nên nêu bày rõ.
Trải nhiều tòa hoa đẹp
Cao đến trời Phạm thiên
Ngồi trên tòa báu ấy
Thuyết giảng pháp môn này.
Nếu trong đời xấu ác
Nghe được pháp môn ấy
Nên phát tâm hy hữu
Vui mừng nói lành thay!
Nếu vô lượng thế giới
Lửa lớn khắp mọi nơi
Cũng phải nên vượt qua
Đến nghe pháp môn này.
Nếu có ai muốn nghe
Pháp môn khai Phật đạo
Nên như báu Tu-di
Cúng dường người nghe pháp.*

Khi đó, Đức Thế Tôn hiện bày diệu lực thần thông làm cho ma Ba-tuần và quân ma đều đến chỗ Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con cùng quyến thuộc xin lập thệ nguyện: Nếu pháp môn này lưu hành đến nơi nào, thì người thuyết pháp, người nghe pháp và quốc độ ấy không có việc làm của ma, chúng con thường đến ủng hộ.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bèn phóng hào quang màu vàng rờng chiếu khắp thiên hạ này, bảo Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Như Lai trú từ pháp môn như vậy, vì tạo lợi ích cho các vị Pháp sư, tùy theo pháp môn này tồn tại giữa cõi Diêm-phù-đề lâu hay mau thì pháp Phật cũng không diệt.

Bấy giờ, các chúng sinh trong chúng hội đem tất cả hoa, hương, hương bột tung lên cúng dường Phật và tác bạch:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện pháp môn này lưu truyền rộng khắp và tồn tại

mãi mãi nơi cõi Diêm-phù-đề.

Khi ấy, Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nên thọ trì pháp môn này.

Tôn giả A-nan thưa:

–Dạ, bạch Thế Tôn, con xin thọ trì!

Phật dạy:

–Này A-nan! Như Lai nay phó chúc pháp môn này cho ông, vậy ông nên thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng cho mọi người.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người nào thọ trì, biên chép, đọc tụng, thuyết giảng cho người khác về pháp môn này thì người ấy có được bao nhiêu công đức?

Phật dạy:

–Này A-nan! Tùy theo pháp môn này có bao nhiêu văn tự, chương cú mà vị này thọ trì. Nếu có người trọn đời đem tất cả các vật dụng tạo an lạc thù thắng vi diệu cúng dường chư Phật và chúng Tăng. Nếu có người chỉ cúng dường pháp môn này, cung kính tôn trọng, khen ngợi thì phước đức người ấy sẽ hơn người kia, vì đời hiện tại được mười một tạng công đức như sau:

1. Thấy Phật tạng: Được Thiên nhãn.
2. Nghe Pháp tạng: Được Thiên nhĩ.
3. Thấy Tăng tạng: Không thoái chuyển nơi Bồ-tát tăng.
4. Vô tận tài tạng: Đạt được tạng báu.
5. Sắc thân tạng: Được đầy đủ ba mươi hai tướng tốt.
6. Quyển thuộc tạng: Các quyển thuộc không thể bị hủy hoại.
7. Tạng nghe các pháp chưa được nghe: Được thọ trì các pháp Đà-la-ni.
8. Ưc niệm tạng: Được nhạo thuyết biện tài vô ngại.
9. Vô úy tạng: Phá trừ tất cả luận sư ngoại đạo.
10. Phước đức tạng: Tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh.
11. Trí tuệ tạng: Được pháp của tất cả chư Phật.

Lúc Phật thuyết giảng kinh này, có bảy mươi hai na-do-tha Bồ-tát đạt được pháp Nhãn vô sinh, vô lượng chúng sinh phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vô số chúng sinh tâm diệt trừ được các pháp hữu lậu, chứng đắc giải thoát.

Bấy giờ, Tuệ mạng A-nan liền đứng dậy, sửa lại y phục, trích vai bên phải, đảnh lễ nơi chân Phật và tác bạch:

–Bạch Thế Tôn! Pháp môn này gọi tên là gì và thọ trì như thế nào?

Phật dạy:

–Này A-nan! Pháp môn này tên là Bình Đẳng Thâu Giữ Tất Cả Pháp, theo như vậy mà hành trì. Còn có tên là Trang Nghiêm Tất Cả Pháp, cũng theo như vậy mà hành trì. Còn có tên là Thắng Tư Duy Phạm Thiên Sở Vấn, cũng như vậy mà hành trì. Còn có tên là Văn-thù-sư-lợi Luận Nghĩa, cũng như vậy mà hành trì.

Phật thuyết giảng pháp môn này xong, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Phạm thiên Thắng Tư Duy, Bình Đẳng Hành, Bồ-tát Vông Minh, Trưởng lão Đại Ca-diếp, Tuệ mạng A-nan và các vị Bồ-tát từ mười phương thế giới vân tập đến, tám bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà vương, A-tu-la... đều rất vui mừng, vâng lời Phật dạy.

